

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 50/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kế Sách, ngày 22 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 21/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Nguyên T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh S.

Bi đơn: Chị Đặng Tuyết T1, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Nguyên T và chị Đặng Tuyết T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần Nguyên T và chị Đặng Tuyết T1 cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Trần Nguyên T và chị Đặng Tuyết T1 cùng thống nhất

xác định trong quá trình chung sống có 02 con chung tên là Trần Đăng Thúy A, sinh ngày 23/6/2006 và Trần Đăng Anh T3, sinh ngày 16/6/2012.

Anh Trần Nguyên T và chị Đặng Tuyết T1 cùng thống nhất thoả thuận như sau:

Giao 02 con chung tên là Trần Đăng Thúy A, sinh ngày 23/6/2006 và Trần Đăng Anh T3, sinh ngày 16/6/2012 cho anh Trần Nguyên T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi – theo nguyện vọng của cháu A và cháu T3). Chị Đặng Tuyết T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:** Chị Đặng Tuyết T1 không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên là Trần Đăng Thúy A, sinh ngày 23/6/2006 và Trần Đăng Anh T3, sinh ngày 16/6/2012 do anh Trần Nguyên T không yêu cầu.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Theo lời khai của anh Trần Nguyên T và chị Đặng Tuyết T1 xác định là tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí HNST:** Anh Trần Nguyên T tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNST là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng). Anh T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001583 ngày 13/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kế Sách nên anh T được hoàn trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Do anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNST cho nên chị Đặng Tuyết T1 không phải chịu án phí HNST.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- CCTHADS huyện Kế Sách;
- UBND xã (thị trấn)
- cấp giấy chứng nhận kết hôn;
- Lưu HSA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hải Duy